

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin
trong hoạt động của cơ quan Bộ Xây dựng năm 2015**

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 62/2013/NĐ-CP ngày 25/6/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1605/QĐ-TTg ngày 27/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Quyết định số 212/QĐ-BXD ngày 02/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng phê duyệt Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Bộ Xây dựng giai đoạn 2011-2015.

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Bộ Xây dựng năm 2015 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) với các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU ỨNG DỤNG CNTT NĂM 2014

1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan Bộ Xây dựng

- 80% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các đơn vị trong khối cơ quan Bộ Xây dựng với nhau được trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử.

- 40% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa Bộ Xây dựng với các cơ quan nhà nước được trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng hệ thống thư điện tử trong công việc.

- Bảo đảm các cuộc họp trực tuyến của Bộ Xây dựng với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và với các Sở Xây dựng địa phương thực hiện được trên môi trường mạng.

- Bảo đảm các điều kiện kỹ thuật để triển khai các ứng dụng CNTT phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc hành chính của Bộ Xây dựng trên mạng.

- Bảo đảm an toàn dữ liệu điện tử phục vụ các hoạt động chuyên môn theo chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- 100% thông tin chỉ đạo, điều hành của Bộ (trừ các văn bản mật) được công bố trên cổng TTĐT của Bộ Xây dựng.

- Triển khai dịch vụ công trực tuyến cấp giấy phép xây dựng, cấp chứng chỉ hoạt động xây dựng, cấp giấy phép thầu cho nhà thầu nước ngoài trong lĩnh vực xây dựng ở mức độ 3 để sau năm 2016 có 30% số hồ sơ được nộp qua mạng.

- Chỉ đạo các Sở Xây dựng địa phương triển khai trên diện rộng ứng dụng CNTT tại bộ phận một cửa, một cửa liên thông hiện đại và công khai các thông tin về quy hoạch xây dựng trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

3. Ứng dụng CNTT chuyên ngành

- Xây dựng, hoàn thiện và đưa vào hoạt động một số hệ thống thông tin phục vụ quản lý theo chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

- Tiếp tục sử dụng chứng thực chữ ký số cho văn bản điện tử.

- Bảo đảm kỹ thuật và công nghệ về hạ tầng CNTT khi kết nối hệ thống thông tin của Bộ Xây dựng vào mạng Quốc gia theo mô hình thống nhất.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2015

1. Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin

Xây dựng hạ tầng CNTT và truyền thông cơ quan Bộ Xây dựng (Dự án chuyển tiếp)

Nội dung thực hiện năm 2015: Đầu tư trang bị mới 140 máy vi tính cá nhân; 40 máy in; 10 bộ chuyển mạch; 10 máy quét ảnh phục vụ số hóa văn bản; 06 máy chủ cấu hình cao nhằm đáp ứng yêu cầu lưu trữ dữ liệu của các hệ thống thông tin được phát triển trong giai đoạn này.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan Bộ

2.1. Hệ thống quản lý văn bản và điều hành

- Nội dung của dự án: phối hợp với Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel triển khai phần mềm Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp tại cơ quan Bộ Xây dựng.

- Nội dung thực hiện năm 2015:

Thuê dịch vụ CNTT để sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp của Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel.

2.2. Hệ thống thông tin thống kê về xây dựng (nhiệm vụ đặc thù theo quyết định số 1605/QĐ-TTg - Đã có Quyết định phê duyệt dự án)

- Nội dung của dự án: Xây dựng các ứng dụng để tổng hợp, tích hợp thông tin từ các báo cáo hành chính; Xây dựng các ứng dụng tổng hợp, tích hợp thông tin thống kê từ chế độ báo cáo thống kê; Thực hiện thí điểm triển khai phần mềm và các phương pháp điều tra thống kê điện tử; Đào tạo CNTT cho cán bộ làm công tác thống kê.

- Nội dung thực hiện năm 2015:

+ Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư và phê duyệt đầu tư;

+ Triển khai một số nội dung của Dự án (nếu Dự án được cấp kinh phí).

2.3. Hệ thống thông tin quản lý khiếu nại, tố cáo và công tác thanh tra xây dựng

- Nội dung của dự án: Tiếp nhận và vận hành hệ thống phần mềm do Thanh tra Chính phủ chuyển giao.

- Nội dung thực hiện năm 2015:

Tiếp nhận, cài đặt hệ thống phần mềm do Thanh tra Chính phủ chuyển giao lên hệ thống máy chủ của Bộ Xây dựng; Tổ chức đào tạo và sử dụng hệ thống phần mềm; Tổng hợp thông tin báo cáo, kết nối với hệ thống của Thanh tra Chính phủ.

2.4. Hệ thống thông tin quản lý công tác phát triển nhà ở và công sở (đã có quyết định giao nhiệm vụ cho Cục Quản lý Nhà và thị trường Bất động sản làm chủ đầu tư)

- Nội dung của dự án: Thực hiện chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ, xây dựng các chỉ tiêu quản lý nhà ở và công sở, các kế hoạch phát triển, thông tin dự án phát triển nhà ở trên phạm vi toàn quốc; Xây dựng CSDL về nhà ở phục vụ công tác quản lý điều hành của Cục; Xây dựng CSDL về công sở phục vụ công tác quản lý điều hành của Cục; Xây dựng phần mềm thu thập thông tin, tạo lập báo cáo về nhà ở phục vụ công tác điều hành, ra quyết định của Bộ; Xây dựng phần mềm thu thập thông tin, tạo lập báo cáo về công sở phục vụ công tác điều hành, ra quyết định của Bộ.

- Nội dung thực hiện năm 2015:

+ Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư và phê duyệt đầu tư;

+ Triển khai một số nội dung của Dự án (nếu Dự án được cấp kinh phí).

2.5. Hệ thống thông tin quản lý về thị trường bất động sản và hoạt động kinh doanh bất động sản (đã có quyết định giao nhiệm vụ cho Cục Quản lý Nhà và thị trường Bất động sản làm chủ đầu tư)

- Nội dung của dự án: Thực hiện chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ, xây dựng các chỉ tiêu quản lý về thị trường bất động sản và hoạt động kinh doanh bất động sản; Xây dựng các CSDL về thị trường bất động sản và hoạt động kinh doanh bất động sản, thống kê báo cáo định kỳ, đột xuất trợ giúp công tác điều hành, ra quyết định của Bộ; Quản lý các sàn giao dịch bất động sản, quản lý chứng chỉ môi giới, định giá bất động sản; Xây dựng phần mềm thu thập thông tin về giá cả, về lượng giao dịch bất động sản qua Sàn; Xây dựng CSDL thông tin về các dự án đầu tư kinh doanh bất động sản gồm: dự án khu đô thị mới, dự án phát triển nhà ở, dự án hạ tầng khu công nghiệp, dự án khách sạn, văn phòng cho thuê, trung tâm thương mại, dự án sân golf, dự án resort, dự án khu nghỉ dưỡng.

- Nội dung thực hiện năm 2015:

+ Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư và phê duyệt đầu tư;

+ Triển khai một số nội dung của Dự án (nếu Dự án được cấp kinh phí).

2.6. Hệ thống thông tin về xây dựng và phát triển đô thị (đã có Quyết định phê duyệt dự án)

- Nội dung của dự án:

+ Xây dựng bộ tiêu chí chuẩn về quản lý đô thị, chuẩn dữ liệu quản lý đô thị;

+ Xây dựng khung dữ liệu đô thị ban đầu trong đó dữ liệu có ứng dụng GIS trên bản đồ nền tỷ lệ 1/25000 và bản đồ thông tin tỷ lệ 1/10000;

+ Xây dựng các ứng dụng phần mềm để tổng hợp, tích hợp thông tin và xuất báo cáo về quản lý phát triển đô thị;

+ Thí điểm triển khai hoạt động của dự án;

+ Đào tạo, hướng dẫn và chuyển giao công nghệ cho các sở xây dựng và chính quyền đô thị.

- Nội dung thực hiện năm 2015:

+ Thực hiện công tác chuẩn bị các thủ tục, đề nghị cấp kinh phí triển khai Dự án;

+ Lập kế hoạch tổng thể và kế hoạch triển khai năm 2015 của Dự án;

+ Thực hiện thủ tục đấu thầu tuyển chọn chuyên gia hoặc tổ chức tư vấn xây dựng nhóm tiêu chí về quản lý đô thị;

+ Thực hiện thủ tục đấu thầu tuyển chọn tư vấn thiết kế phần mềm Hệ thống thông tin về Xây dựng và Phát triển đô thị;

+ Triển khai xây dựng phần mềm và mua sắm trang thiết bị (nếu Dự án được cấp kinh phí).

2.7. Hệ thống thông tin kinh tế xây dựng (đã có quyết định giao nhiệm vụ cho Vụ Kinh tế xây dựng làm chủ đầu tư)

- Nội dung dự án: Xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về các định mức xây dựng đã được Bộ xây dựng công bố; Xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về suất đầu tư các loại hình công trình xây dựng; Xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu chỉ số giá xây dựng; Hoàn thiện và nâng cấp cơ sở dữ liệu quản lý các cơ sở đào tạo nghiệp vụ định giá xây dựng và cơ sở dữ liệu quản lý chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng; Xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về giá vật liệu, nhân công, máy thi công.

- Nội dung thực hiện năm 2015:

+ Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư và phê duyệt đầu tư;

+ Triển khai một số nội dung của Dự án (nếu Dự án được cấp kinh phí).

2.8. Hệ thống thông tin quản lý chất lượng công trình xây dựng (đã có quyết định giao nhiệm vụ cho Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng làm chủ đầu tư)

- Nội dung dự án: Xây dựng Hệ thống thông tin và CSDL về chất lượng công trình xây dựng; Hệ thống thông tin và CSDL về sự cố công trình xây dựng theo chức năng quản lý của Cục Giám định Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng.

- Nội dung thực hiện năm 2015:

+ Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư và phê duyệt đầu tư;

+ Triển khai một số nội dung của Dự án (nếu Dự án được cấp kinh phí).

2.9. Cơ sở dữ liệu Quy hoạch xây dựng (đã có quyết định giao nhiệm vụ cho Vụ Quy hoạch - Kiến trúc làm chủ đầu tư)

- Nội dung của Dự án:

+ Thực hiện chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ, xây dựng các chỉ tiêu quản lý;

+ Xây dựng CSDL quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc cảnh quan đô thị và thiết kế đô thị;

+ Xây dựng phần mềm cập nhật thông tin, tạo lập báo cáo về quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc cảnh quan đô thị và thiết kế đô thị;

+ Cập nhật số liệu về quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc cảnh quan đô thị và thiết kế đô thị.

+ Thu thập ý kiến góp ý, giám sát triển khai quy hoạch, kiến trúc của công đồng dân cư tại các địa phương theo quy định của pháp luật.

- Nội dung thực hiện năm 2015:

+ Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư và phê duyệt đầu tư;

+ Triển khai một số nội dung của Dự án (nếu Dự án được cấp kinh phí).

3. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

3.1. Kết nối Cổng thông tin điện tử cơ quan Bộ Xây dựng với Cổng Thông tin điện tử Chính phủ

- Nội dung dự án: Phối hợp với Văn phòng Chính phủ đầu tư nâng cấp Cổng TTĐT Bộ Xây dựng để kết nối với Cổng TTĐT Chính phủ thành Hệ thống Cổng thông tin điện tử cơ quan hành chính nhà nước thống nhất, thông suốt 4 cấp hành chính từ Trung ương đến địa phương. Trên nền tảng hạ tầng đó, thiết lập các ứng dụng để phục vụ chỉ đạo, điều hành thống nhất của Chính phủ và của Bộ Xây dựng.

- Nội dung thực hiện năm 2015:

+ Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư và phê duyệt đầu tư;

+ Phối hợp với Văn phòng Chính phủ nâng cấp Cổng TTĐT Bộ Xây dựng để kết nối với Cổng TTĐT Chính phủ thành Hệ thống Cổng thông tin điện tử.

+ Thiết lập các ứng dụng để phục vụ chỉ đạo, điều hành thống nhất của Chính phủ và của Bộ Xây dựng.

3.2. Hệ thống thông tin cấp phép thầu cho nhà thầu nước ngoài trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam (đã có quyết định giao nhiệm vụ cho Cục Quản lý hoạt động xây dựng làm chủ đầu tư)

- Nội dung dự án: Xây dựng Hệ thống thông tin cho phép nhà thầu nước ngoài thực hiện nộp hồ sơ, bổ sung hồ sơ, theo dõi tiến trình xin cấp phép... trên Internet qua Cổng TTĐT của Bộ Xây dựng (dịch vụ công mức độ 3).

- Nội dung thực hiện năm 2015:

+ Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư và phê duyệt đầu tư;

+ Thực hiện đầu tư và triển khai các nội dung của Dự án (nếu Dự án được cấp kinh phí).

3.3. Cấp giấy phép xây dựng

- Nội dung dự án: Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng và Nghị định về cấp giấy phép xây dựng để xây dựng phần mềm cấp giấy phép xây dựng (thực hiện dịch vụ công ở mức độ 3).

- Nội dung thực hiện năm 2015:

+ Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư và phê duyệt đầu tư;

+ Đàm phán với Doanh nghiệp để đầu tư Xây dựng các phần mềm ứng dụng phục vụ cấp giấy phép xây dựng và quản lý cấp giấy phép xây dựng dùng chung;

+ Đào tạo Quản trị hệ thống và khai thác Phần mềm tổng hợp thông kê về cấp phép xây dựng và vi phạm xây dựng cho Bộ Xây dựng;

+ Triển khai vận hành hệ thống tại các đơn vị cấp giấy phép xây dựng theo hình thức thuê hạ tầng, đường truyền, thiết bị và dịch vụ bảo trì, hỗ trợ vận hành.

3.4. Hệ thống thông tin cấp chứng chỉ hoạt động xây dựng

- Nội dung thực hiện: Trên cơ sở Luật Xây dựng số 50/2014/QH13, Luật Nhà ở sửa đổi, Luật kinh doanh bất động sản sửa đổi và chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng để xây dựng Hệ thống thông tin, CSDL và phần mềm dịch vụ công mức độ 3 về cấp chứng chỉ hoạt động xây dựng (an toàn lao động; quản lý dự án; chủ trì thiết kế quy hoạch xây dựng; chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; giám sát thi công xây dựng; kiểm định xây dựng; định giá xây dựng; năng lực của các tổ chức tham gia hoạt động xây dựng; môi giới bất động sản và định giá bất động sản); sử dụng thống nhất tại Bộ Xây dựng và các Sở xây dựng; tích hợp thông tin báo cáo, thông kê tình hình cấp chứng chỉ về Bộ Xây dựng.

- Nội dung thực hiện năm 2015:

Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư và phê duyệt đầu tư.

4. Đào tạo nguồn nhân lực và nâng cao nhận thức về công nghệ thông tin (đã có quyết định giao nhiệm vụ cho Trung tâm Thông tin làm chủ đầu tư)

- Nội dung dự án: Đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT và đào tạo nâng cao năng lực ứng dụng, sử dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức của các đơn vị thuộc khối cơ quan Bộ.

- Nội dung thực hiện năm 2015:

+ Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư và phê duyệt đầu tư;

+ Tổ chức 01 lớp đào tạo cán bộ quản trị mạng, quản trị hệ thống và các kiến thức và kỹ năng về an ninh, an toàn, bảo mật, chống tin tặc và sao lưu số liệu;

+ Tổ chức 5 lớp đào tạo nâng cao năng lực ứng dụng, sử dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức. (Bổ túc trình độ sử dụng tin học văn phòng, sử dụng E-mail, Internet; đào tạo nâng cao tin học văn phòng, sử dụng CNTT trong công tác hành chính và nghiệp vụ).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí cho các dự án của Kế hoạch này sẽ được xác định cụ thể khi các dự án thành phần được lập và phê duyệt theo quy định hiện hành về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

- Dự kiến kinh phí năm 2014 dành cho các dự án của Kế hoạch này là 43,250 tỷ đồng.

IV. GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI

4.1. Giải pháp tài chính

- Đăng ký vốn ngân sách nhà nước.
- Đầu tư dự án theo mô hình đối tác công tư (PPP)
- Thuê dịch vụ Công nghệ thông tin của các doanh nghiệp CNTT.
- Vận động các nguồn vốn tài trợ từ các tổ chức quốc tế.

4.2. Giải pháp nguồn nhân lực

- Tiếp tục đào tạo, nâng cao nhận thức về ứng dụng CNTT cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Bộ Xây dựng.

- Xây dựng cơ chế đãi ngộ, tạo môi trường làm việc thuận lợi để thu hút được cán bộ chuyên trách CNTT có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao.

4.3. Giải pháp hạ tầng kỹ thuật

- Tiếp tục phối hợp với các cơ quan chuyên trách về CNTT nghiên cứu, tìm hiểu mô hình ứng dụng, quản lý, vận hành hệ thống CNTT hiệu quả tại các cơ quan Nhà nước.

- Tiếp tục và từng bước nâng cấp, xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng thông tin cơ quan Bộ Xây dựng nhằm đáp ứng được nhu cầu khai thác, quản lý thông tin trong giai đoạn hiện nay cũng như trong thời gian tới.

- Chú trọng công tác an ninh, an toàn và bảo mật thông tin cơ quan Bộ Xây dựng.

4.4. Các giải pháp khác

- Tích cực, chủ động hợp tác trong nước và quốc tế về CNTT để tiếp thu kiến thức, kinh nghiệm trong việc ứng dụng CNTT vào hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan Bộ Xây dựng.

- Thực hiện kiểm tra, tổng kết, đánh giá việc ứng dụng CNTT của Bộ Xây dựng hàng năm để có kế hoạch triển khai trong các năm tiếp theo.

- Gắn việc cải cách hành chính và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 với ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Bộ Xây dựng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trung tâm Thông tin

- Là đơn vị chủ trì thực hiện kế hoạch này, theo dõi, đôn đốc việc triển khai và định kỳ báo cáo Lãnh đạo Bộ kết quả thực hiện.

- Chủ trì và phối hợp với các Cục, Vụ, đơn vị được giao làm chủ đầu tư các dự án thành phần trình Bộ Xây dựng phê duyệt các dự án trong Kế hoạch này.

- Phối hợp và hướng dẫn các đơn vị được giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư trong việc triển khai thực hiện các dự án thành phần sau khi đã được phê duyệt.

- Số hóa các biểu mẫu để thu thập thông tin qua hệ thống tin học của Bộ.

- Xây dựng và trình Bộ Xây dựng ban hành các văn bản thúc đẩy ứng dụng CNTT trong ngành Xây dựng và các quy chế, quy định về quản lý ứng dụng CNTT của Bộ Xây dựng.

- Kiện toàn tổ chức, nâng cao năng lực cán bộ CNTT để đáp ứng được yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan Bộ.

- Tiếp tục triển khai các hệ thống bảo vệ thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước, sử dụng mật mã, chữ ký số.

- Hướng dẫn các đơn vị trong cơ quan Bộ triển khai ứng dụng các kết quả của Kế hoạch này.

2. Văn phòng Bộ

- Phối hợp cùng Trung tâm Thông tin và các đơn vị có liên quan hướng dẫn việc cải tiến, chuẩn hóa và áp dụng các quy trình hành chính tại cơ quan Bộ Xây dựng, bảo đảm đồng bộ quy trình công việc giữa các đơn vị trong Bộ và với các cơ quan Bộ, ngành khác.

- Rà soát, đánh giá, xác định quy trình, yêu cầu cần tin học hóa đối với các công tác hành chính, văn phòng.

- Phối hợp triển khai các dự án liên quan đến công tác hành chính, văn phòng.

- Phối hợp đề xuất các biểu mẫu dùng chung trong thu thập thông tin, tổng hợp thông tin về công tác hành chính, về công tác quản lý điều hành của các đồng chí Lãnh đạo Bộ Xây dựng đối với các đơn vị trực thuộc Bộ, các Sở Xây dựng.

- Cập nhật số liệu đối với các ứng dụng CNTT được triển khai tại Văn phòng Bộ.

3. Vụ Kế hoạch - Tài chính

- Đưa vào kế hoạch đăng ký vốn cho các dự án thành phần của Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan Bộ Xây dựng năm 2015.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan để thống nhất các biểu mẫu dùng chung trong việc thu thập thông tin, tổng hợp dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước theo chức năng - nhiệm vụ của Vụ và của Bộ Xây dựng đối với các đơn vị trực thuộc Bộ, các Sở Xây dựng.

- Nêu các yêu cầu cần tin học hóa và cập nhật số liệu đối với các ứng dụng CNTT được triển khai tại Vụ.

4. Các Cục, Vụ khác và Thanh tra Bộ

- Nêu các yêu cầu cần tin học hóa và cập nhật số liệu đối với các ứng dụng CNTT được triển khai tại đơn vị.

- Đề xuất các biểu mẫu dùng chung trong thu thập thông tin, tổng hợp thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước theo chức năng - nhiệm vụ của đơn vị đối với các đơn vị trực thuộc Bộ, các Sở Xây dựng.

- Phối hợp với Trung tâm Thông tin triển khai thực hiện các dự án do đơn vị được giao làm chủ đầu tư.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Giám đốc Trung tâm thông tin, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Bộ TT&TT, Bộ KH&ĐT, Bộ TC;
- Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ;
- Lưu: VT, TTTT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

(đã ký)

Nguyễn Trần Nam